

### 3\_ Quán Âm Viện

Viện này có vị trí ở phương Bắc của Trung Đài Bát Diệp Viện. Lại xưng là Liên Hoa Bộ Viện, Pháp Bộ Viện

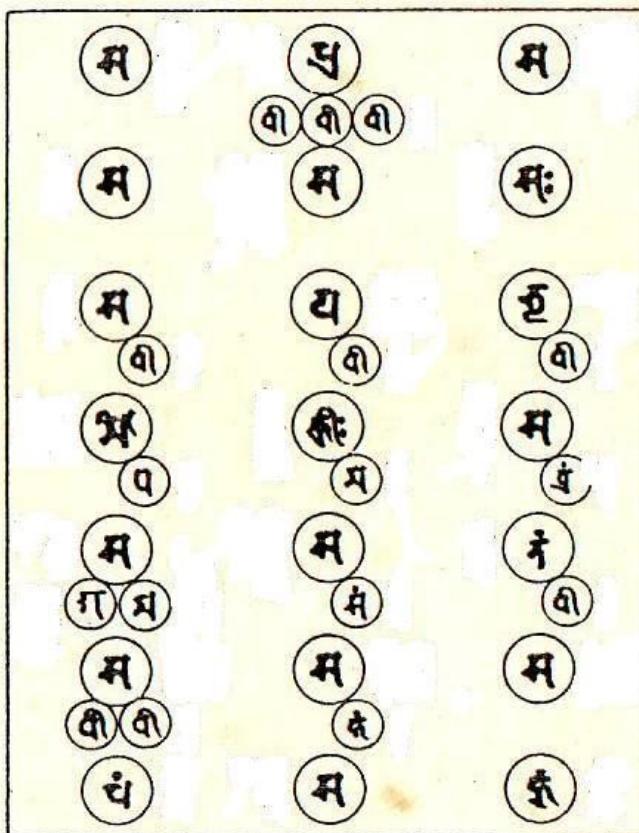
Viện này đại biểu cho Lý Đức “**Chúng sinh vốn có đủ tâm Tịnh Bồ Đề**”, tức biểu thị cho Diệu Đức **Đại Bi Tam Muội** của Như Lai, hoặc **Diệu Quán Sát Trí** là một trong năm Trí của Như Lai.

Do trong thân chúng sinh vốn có đủ Lý Thanh Tịnh của Tâm Tịnh Bồ Đề. Tuy ở tại 6 nẻo, 4 loài, Thế Giới mê vọng... bị luân chuyển trong bùn dơ sinh tử nhưng Tâm Tịnh Bồ Đề vốn có đủ ấy vẫn chẳng bị nhiễm chẳng bị dơ, giống như hoa sen xuất ra từ bùn dơ mà chẳng bị nhiễm dính, vì thế được xưng là Liên Hoa Bộ Viện

Lại nữa, do Tam Muội Đại Bi của Như Lai hay làm cho rạng rõ tươi tốt muôn điều lành giúp cho chúng sinh tự thấu ngộ bản Tâm thanh tịnh không cầu nhiễm vốn có của mình nên được gọi là **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulàya)

Vì Viện này đại biểu cho dụng của **Diệu Quán Sát Trí** (Pratyaveksaṇa-jñāna) là sự quán tưởng của Trí xem xét mọi tướng chung, tướng riêng của các Pháp mà không hề bị ngăn ngại cho nên được xưng là **Pháp Bộ** (Dharma-kulàya)

Viện này có 37 Tôn gồm 21 Tôn Chủ và 16 Tôn bạn thuộc nhóm Đại Thế Chí.



\_ Hàng thứ nhất (từ phải qua trái, từ trên xuống dưới): có 10 Tôn

- 1\_ Liên Hoa Bộ Phát Sinh (蓮)
- 2\_ Đại Thế Chí (大智)
- 3\_ Tỳ Câu Đê (地)
- 4\_ Sứ Giả của Tỳ Câu Đê (地主)
- 5\_ Thánh Quán Âm (聖觀音)
- 6\_ Sứ Giả của Thánh Quán Âm (聖觀音)
- 7\_ Đa La (陀羅)
- 8\_ Sứ Giả của Đa La (陀羅)
- 9\_ Đại Minh Bạch Thân (大明)
- 10\_ Mã Đầu (馬頭)
- \_ Hàng thứ hai(từ phải qua trái, từ trên xuống dưới): có 14 Tôn
- 1\_ Đại Tùy Cầu (大毘盧)
- 2\_ Ba sứ Giả của Đại Tùy Cầu (大毘盧) (大毘盧) (大毘盧)
- 3\_ Tát Đỏa Bà Đại Cát Tường (大赤)
- 4\_ Gia Du Đa La (迦度)
- 5\_ Sứ Giả của Gia Thâu Đa La (迦度)
- 6\_ Như Ý Luân (如意輪)
- 7\_ Sứ Giả của Như Ý Luân (如意輪)
- 8\_ Đại Cát Tường Đại Minh (大赤)
- 9\_ Sứ Giả của Đại Cát Tường Đại Minh (大赤)
- 10\_ Đại Cát Tường Minh (大赤)
- 11\_ Sứ Giả của Đại Cát Tường Minh (大赤)
- 12\_ Tịch Lưu Minh (寂滅)
- \_ Hàng thứ ba (từ phải qua trái, từ trên xuống dưới): có 13 Tôn
- 1\_ Bị Diệp Y (毘葉衣)
- 2\_ Bạch Thân (白身)
- 3\_ Phong Tài (豐財)
- 4\_ Sứ Giả của Phong Tài (豐財)
- 5\_ Bất Không Quyến Sách (不空羣衆)
- 6\_ Sứ Giả của Bất Không Quyến Sách (不空羣衆)
- 7\_ Thủỷ Cát Tường (水)
- 8\_ Hai Sứ Giả
- \_ Bên trái: Đồ Hương Cúng Dường Sứ Giả (芬陀羅)
- \_ Bên phải: Thiêu Hương Cúng Dường Sứ Giả (燒陀羅)
- 9\_ Đại cát Tường Biển (大赤)
- 10\_ Hai vị Sứ Giả (豐財) (豐財)
- 11\_ Bạch Xứ (白身)

**1\_ Liên Hoa Bộ Phát Sinh Bồ Tát ( Padma-kulodbhava):**

Tôn này biểu thị cho việc Hành Giả bắt đầu tu tập hạnh Đại Bi đối với tất cả chúng sinh, sinh ra mọi Công Đức **Hóa Tha** của Liên Hoa Bộ, để dần dần hoàn thiện mọi tướng tốt của **Báo Thân Phật**, tức 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp

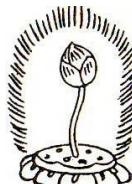


Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái để ngang ngực cầm hoa sen hé nở, tay phải để ngang trái tim co ngón vô danh, ngồi yên trên hoa sen đỏ.

Mật Hiệu là: **Vô Tận Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (ሳ) hay MO (ሞ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen chưa nở



Tướng Ân là: Liên Hoa Hợp Chưởng



Chân Ngôn là:

ନାମ ସମତ ବୁଦ୍ଧନାମ - କ୍ଷାହ ଦାହ ରା ଯାମ କାମ  
NAMAH SAMANTA BUDDHANAM - KSAH DAH RA YAM KAM

## 2\_ **Đại Thế Chí Bồ Tát** (Mahà-sthàma-pràpta):

Đại Thế Chí Bồ Tát (Mahà-sthàma-pràpta), dịch ý là Đắc Đại Thế, Đại Tình Tiến. Lược xưng là Thế Chí Bồ Tát.

Tôn này dùng ánh sáng Trí Tuệ chiếu khắp tất cả khiến cho chúng sinh lìa xa ba nẻo ác, được sức vô thượng. Khi Tôn này bước đi thời tất cả đại địa đều chấn động cho nên xưng là **Đại Thế Chí**.

Tôn này với Quán Thế Âm Bồ Tát cùng theo hầu Đức Phật A Di Đà tại Thế Giới Cực Lạc, nên được xưng chung là **Tây Phương Tam Thánh**

Lúc còn ở Nhân Địa thời Đại Thế Chí Bồ Tát dùng Tâm niệm Phật mà nhập vào Vô Sinh Nhẫn cho nên nay nghiệp chúng sinh niệm Phật ở Thế Giới Ta Bà (Saha-dhàtu) quy về Tịnh Thổ.

Tôn này hay khiến cho chúng sinh xa lìa ba Độc, được sức vô thường.



Tôn Hình:Thân màu thịt, tay trái cầm hoa sen mở khép, tay phải giương lòng bàn tay co 3 ngón ở giữa (vô danh, giữa, trỏ) để trước ngực, ngồi yên trên hoa sen đở.

Mật Hiệu là: **Trì Luân Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SAM (ສຳ) hay SAH (ສະ)

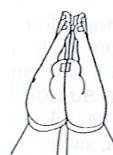
Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen chưa nở



Tướng Án là:Hư Tâm Hợp Chuồng



Hoặc **Không Tâm Hợp Chuồng** giống như hoa sen chưa hé nở.



Chân Ngôn là:

ନମ୍ବ ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ଜମ ଜମ ସାହ ସଵାହା

NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM\_JAM JAM SAH\_ SVĀHĀ

### 3\_ Tỳ Câu Chi Bồ Tát (Bhṛkuṭi):

Tôn này là Hóa Thân của Thánh Mẫu Tàrà, chủ về sự kính vâng theo Pháp Cứu Độ thanh tịnh và nhầm chặn đứng sự tàn phá của trí Đại Không (Mahà ‘Sùnya Jñāna) để hoàn thiện phước báu Diệu Hữu.



Tôn Hình: Thân màu thịt, có búi tóc hình mū giống như đất giữ gìn vạn vật , chung quanh kết bởi các báu, chính giữa có hình Đức Phật A Di Đà trụ tướng Thuyết Pháp . Điêu này biểu thị cho sự kính vâng theo Trí Tuệ Phổ Môn (Vi’sva Mukhe Jñāna) của Như Lai để hoàn thiện Phước Đức .Thân hình có 4 tay. *Bên phải:* Tay thứ nhất rũ xuống thành **Ấn Dữ Nguyện** , tay thứ hai co ngửa lên cầm Tràng hạt .*Bên trái :* tay thứ nhất co lên cầm hoa sen,tay thứ hai cầm Bình Quân Trì.

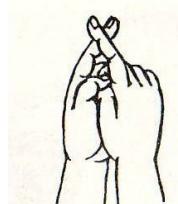
Mật Hiệu là: **Định Tuệ Kim Cương**

Chữ chủng tử là: BHR (බ) hay TRÀ (ඤ)

Tam Muội Gia Hình là: chuỗi tràng hạt (Số Châu Man)



Tướng Ấn là: Tỳ Câu Chi Ấn. Chắp hai tay lại, giữa rỗng không, nhấc 2 Phong Luân (2 ngón trỏ ) so le áp cùng nhau



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ସର୍ଵ ଭୟ ହମତାମ ଶୁଣ୍ୟା ମନ୍ତ୍ର  
NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM\_ SARVA BHAYA TRĀSANI HŪM  
SPHAṬYA\_ SVĀHĀ

#### 4\_ Sứ Giả của Tỳ Câu Chi (Phụng Giáo Sứ Giả: Pratihāri):

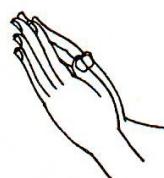
Tôn này Thị Giả của ở cạnh bên phải Tỳ Câu Chi, cầu xin hoàn chỉnh Phước Báu Hữu Vi



Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái cầm hoa sen, tay phải đè bắp đùi, ngồi yên trên hoa sen

Chữ chủng tử là :DHÌ (ଧି)

Tướng Ẩn là: Liên Hoa Hợp Chưởng



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ଧି ଶୁଣ୍ୟା ମନ୍ତ୍ର  
NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVĀHĀ

#### 5\_ Thánh Quán Âm (Àrya-avalokite'svara):

Lại xưng là Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, Chính Quán Thế Âm Bồ Tát, Chính Quán Âm. Là Bộ Chủ của Liên Hoa Bộ Viện tượng trưng cho Bản Nguyên dùng Từ Bi cứu tế chúng sinh.

Quán Thế Âm Bồ Tát còn đại biểu cho Tâm Đại Bi của chư Phật, biểu tượng của Ngài là hoa sen tượng trưng cho Trí thanh tịnh.

Nguyên Quán Thế Âm Bồ Tát cùng với Đức Phật A Di Đà chỉ là sự sai khác về Nhân và Quả, Ngài là Nhân còn A Di Đà Phật là Quả, có Nhân ắt có Quả, Quả ấy chứng tỏ chẳng trống rỗng (Bất Không) đồng thời biểu thị cho **tức Nhân tức Quả**, hiện bày Lý không hai của Nhân Quả, vì thế trong mao báu của Ngài có Đức Hóa Phật A Di Đà và Ngài được xem là **Chính Pháp Luân Thân** của Đức Phật A Di Đà.

Tôn này biểu thị cho **Đức Giải Thoát** là một trong 3 Đức của Niết Bàn là *Pháp Thân Đức, Bát Nhã Đức, Giải Thoát Đức*.



Tôn Hình: Thân màu thịt trắng, đầu đội mao báu, trên mao có Đức Vô Lượng Thọ Như Lai, tay trái cầm hoa sen đỏ, tay phải hơi co các ngón tay cầm một cánh hoa sen làm dạng bóc mở hoa sen, ngồi trên tòa hoa sen

Đức Vô Lượng Thọ Phật trong mao báu biểu thị cho Quả cuối cùng của Hạnh Liên Hoa, tức là Trí **Phương Tiện Phổ Môn** của Như Lai

Hoa sen đỏ ở tay trái biểu thị cho Tâm sen (liên tâm) Bản Giác của chúng sinh bị vô minh phiền não ràng buộc che lấp trong vô lượng kiếp, chẳng thể hé nở cho nên bị chìm đắm trong biển khổ.

Tay phải làm thế bóc hoa tượng trưng cho ý nghĩa: dùng **Công Đức Đại Bi** làm phương tiện để giải trừ sự Vô Minh mê vọng và giúp cho Tâm sen của chúng sinh tự hé nở, tức là giác ngộ được Bản Tâm thanh tịnh vốn có của mình

Mật Hiệu là: **Chính Pháp Kim Cương, Bản Tịnh Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (娑) hay MO (摩) hay HRÌH (ह्रीः)

Tam Muội Gia Hình là: Sơ Cát Liên Hoa (hoa sen mới cất)



Tướng Án là: Bát Diệp Án (Quán Tự Tại Án)



Hay **Liên Hoa Bộ Tâm Án**: Hai tay tác Nội Phật, duỗi thẳng ngón cái phải, xứng là Liên Hoa Bộ Tâm Án



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ଦର୍ଶନୀ ସହ ଗଣାଗଦଶ୍ଵର ପରମ ମଧ୍ୟ ରିର  
କୁରୁ ମନ୍ଦିର

NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM\_ SARVA TATHĀGATA  
AVALOKITA KĀRUNI MAYA\_RA RA RA HŪM JAHA SVĀHĀ

**6\_ Sứ Giả của Thánh Quán Âm** (Liên Hoa Quân Trà Lợi: Padma-kuṇḍali):  
Tôn này là Thị Giả ở bên cạnh phải của Thánh Quán Thế Âm Bồ Tát



Tôn Hình: Thân màu xanh, tóc như lửa mạnh dựng đứng, cầm hoa sen chưa nở, mặc áo khoác ngoài (thiên Y), ngồi yên trên đài sen

Mật Hiệu là: **Giáng Phục Kim Cương**

Chữ chủng tử là: KU (କୁ) hay BRAM (ବ୍ରାମ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen chưa nở



Tướng Ân là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ଶିଖ ଶ୍ରୀ ହମ ବ୍ରାମ  
NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### 7\_ Đa La Bồ Tát (Tàrà):

Còn gọi là Đa Lợi Bồ Tát, dịch ý là con mắt, con ngươi (đồng tử), Diệu Mục Tinh, Cứu Độ

Tôn này lại được xưng là Đa La Tôn, Đa Lợi Tôn, là thân Hóa Hiện của Quán Thế Âm cho nên cũng xưng là Đa La Tôn Quán Âm, Đa Lợi Quán Thế Âm.

Tàrà là con mắt hay con mắt tinh diệu . Tôn này là một thân Hóa Hiện của Quán Thế Âm được sinh ra bởi ánh quang minh phóng ra từ mắt của ngài. Tôn này luôn nhìn tất cả chúng sinh giống như bà mẹ hiền theo dõi chăm sóc con thơ. Mục đích của Ngài là cứu độ chúng sinh ra khỏi biển khổ sinh tử. Do chủ về hai Đức đại Bi và hàng phục nên Tôn này được xem là **Phật Mẫu** của Liên Hoa Bộ.

Tôn này có 21 loại Hóa Thân nên lại xưng là 21 Độ Mẫu.

Kinh Đại Phương Quang Mạn Thủ Thất Lợi, Phẩm Quán Tự Tại Bồ Tát Thọ Ký ghi nhận là: "Quán Tự Tại Bồ Tát nhập vào Tam Muội Phổ Quang Minh **Đa La**, dùng sức của Tam Muội nén trong con mắt phóng ra ánh sáng lớn, Đa La Bồ Tát liền do ánh sáng này mà sinh ra. Ánh sáng của Đa La Bồ Tát này chiếu tất cả chúng sinh giống như lòng bi mẫn của bà mẹ hiền, cứu độ chúng sinh ra khỏi biển khổ sinh tử"



Tôn Hình: Thân màu trăng xanh, mặc áo Yết Ma, đầu đội mao tóc, trên có vị Hóa Phật, chắp hai tay lại, tay cầm hoa sen xanh, ngồi Bán Già trên tòa sen

Mật Hiệu là: **Bi Sinh Kim Cương, Hạnh Nguyệt Kim Cương**

Chữ chủng tử là TÀ (ତା), hay TAM (ତାମ), hay TRA (ତାର)

Tam Muội Gia Hình là hoa sen xanh



Tướng Ấn là: Thanh Liên Hoa Ấn. Hai tay tác Nội Phúc, nhấc 2 Phong Luân (2 ngón trỏ) giống như mũi kim nhọn , để 2 Hư Không Luân (2 ngón cái) lên Phong Luân (ngón trỏ)



Chân Ngôn là:

ନମ୍ହ ସମତ ଏକଂଶ ପାର ପରିମା ପରମାନନ୍ଦା ଅନ୍ତର  
NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM\_ TÀRE TÀRINI KÀRUNA  
UDBHAVE\_ SVÀHÀ

#### 8\_ Sứ Giả của Đa La (Tàrà-ceti):

Tôn này là Thị Giả ở cạnh bên trái của Đa La Bồ Tát



Tôn Hình: Thân màu thịt, quỳ gối chắp hai tay lại, nâng hoa sen chưa nở  
Chữ chủng tử là: DHÌ (ଧି)

Tam Muội Gia Hình là:Hoa sen chưa hé nở



Tướng Ấn là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମି ଶ୍ରୀ ଦି ଶ୍ରୀ ହମ୍ ବ୍ରାମ୍

NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### **9\_ Đại Minh Bạch Thân Bồ Tát (Gaurī-mahā-vidya):**

Tôn này là một trong 8 vị Minh Phi (Vidya-rājñi) có tên gọi là **Ngạo Lý Minh Phi** (Gaurī: Bạch Y Nữ) nên đồng Thẻ với Bạch Y Quán Âm, biểu thị cho Tâm Bồ Đề trăng tinh.

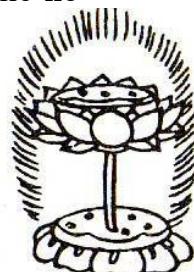


Tôn Hình: Thân màu vàng lợt, tay phải co cánh tay kết Dữ Nguyện Ấn để trước ngực, tay trái co khuỷu tay cầm hoa sen hé nở, ngồi trên hoa sen đỏ

Mật Hiệu là: **Thường Tịnh Kim Cương, Phóng Quang Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (ସା), nghĩa là **Đệ Nhất Nghĩa Đế chẳng thể đắc**

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen hé nở



Tướng Ấn là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ନାମ୍ହ ସମତ ବୁଦ୍ଧନାମ୍ - କ୍ଷାହ ଦାହ ରା ଯାମ କାମ  
NAMAH SAMANTA BUDDHANAM - KSAH DAH RA YAM KAM

### 10\_ Mā Đầu Minh Vương Bồ Tát (Hayagrīva):

Lại xưng là Mā Đầu Quán Âm, là một trong sáu vị Quán Âm hóa độ sáu nẻo. Là thân Hóa cứu độ chúng sinh trong nẻo súc sinh của Đức Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Tôn này là một hiện thân của Quán Thế Âm với hình dáng to lớn, tóc dựng đứng lên, đôi mắt đầy phẫn nộ. Tôn tượng có 3 mặt, mỗi mặt có 3 mắt. Hiện tượng lộ 2 nanh cong lên hai bên mép miệng. Trên đỉnh trán của mặt chính có hình vị Hóa Phật, và đội đầu con ngựa ngay giữa đỉnh. Do đó Tôn này có tên là Quán Âm Đầu Ngựa (Mā Đầu Quán Âm ).

Tôn này có đầy đủ tính cách của một vị Minh Vương nên được kể vào 8 đại Minh Vương (Mahā Vidya Rāja) và gọi là Mā Đầu Minh Vương (Hayagrīva Vidya Rāja) . Tôn này do nhân Đại Bi nên không trú ở Niết Bàn mà trụ trong cảnh giới Vô minh để đoạn tận các nẻo ác. Nói cách khác, Quán Thế Âm hiện thân Mā Đầu là để tượng trưng cho sức tinh tiến của các vị Bồ Tát không bao giờ ngưng nghỉ ở bất cứ chỗ nào trong vòng sinh tử, cương quyết anh dũng đánh dẹp **vô minh khổ** **não** chẳng kể đến thân mệnh mình. Vì thế Tôn này có mật hiệu là **Tấn Tốc Kim Cương**

Lại nữa, Quán Thế Âm hiện thân Mā Đầu để biểu dương sức mạnh có thể nuốt được tất cả lửa dữ của Chúng Sinh nên Tôn này còn có Mật Hiệu là **Đạm Thực kim Cương** (Khada Vajra)



Tôn Hinh: Thân màu thịt đỏ, ba mặt hai cánh tay. Hai tay kết **Ấn**, dựng đầu gối phải, đầu đội cái đầu ngựa trắng, ngồi yên trên hoa sen đỏ

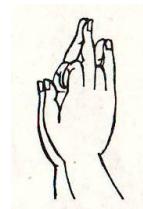
Mật Hiệu là: **Tấn Tốc Kim Cương, Đạm Thực Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HAM (ହମ) hay HUM (ହୁମ)

Tam Muội Gia Hình là: Đầu ngựa trắng



Tướng **Ấn** là: Mã Đầu **Ấn**. Hai tay tác Không Tâm Hợp Chuồng, đưa ngón vô danh vào trong lòng bàn tay co 2 Ngón trỏ đặt dưới gốc ngón cái cách nhau giống như hạt lúa mạch



Chân Ngôn là:

**ॐ अमृतोद्भावा हुम् फ्रत् स्वाहा**

OM AMRTODBHAVA HÙM PHAT SVÀHÀ

Hay: **ନାମାହ ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ହୁମ୍ ଖାଦ୍ୟା ଭାମ୍ଜା**

NAMAĀH SAMANTA BUDDHĀNĀM\_ HÙM KHÀDAYA BHAMJA SPHATYA\_ SVÀHÀ

### 11\_ Đại Tùy Cầu Bồ Tát (Mahā-pratisarā):

Lược xưng là Tùy Cầu Bồ Tát, hay khiến cho tất cả chúng sinh viên mãn sự mong cầu.

Do Tôn này thường tùy theo sự nguyện cầu của chúng sinh mà diệt trừ Tội Vô Gián; trừ tai nạn về nước, lửa, dao binh, thuốc độc; trừ nạn Rồng Cá; miễn trừ nạn vua quan; cầu mưa; làm ngưng mưa gió; ban cho con cái, giúp cho vãng sinh về cõi Cực Lạc.... nên có tên là **Đại Tùy Cầu**.



Tôn Hình: Thân hình màu vàng đậm, một mặt, đội mao báu bên trong có vị Hóa Phật, 8 cánh tay đỡ cao theo dạng Vô Úy . Bên phải, theo thứ tự 4 tay cầm : Chày Kim Cương Ngũ Cổ, Kích Xoa, Kiếm báu, Búa . Bên trái, 4 tay theo thứ tự cầm : Hoa sen (hoặc bánh xe) , Rương Kinh Phạn, cây Phuướng báu, sợi dây.

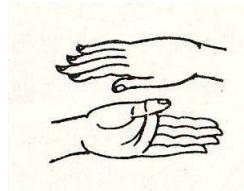
Mật Hiệu là: **Dữ Nguyện Kim Cương**

Chữ chủng tử là PRA (𩙑) hay SA (𩙒), VAM (𩙓), AH (𩙔), HÙM (𩙕)

Tam Muội Gia Hình là: Phạn Khiếp hay Chày Ngũ Cổ, Tháp Suất Đỗ Ba trong đó có chứa rương Kinh Phạn.



Tướng Án là: Phạn Khiếp Án



Chân Ngôn là:

ଓମ\_ଭରା\_ଭରା\_ସମ୍ବରା\_ସମ୍ବରା\_ଇନ୍ଦ୍ରିୟା  
OM\_ BHARA \_ BHARA \_ SAMBHARA \_ SAMBHARA \_ INDRIYA  
VI'SODHANI HÙM HÙM \_ RURU CALE SVÀHÀ

### **12,13,14\_ Ba vị Sứ Giả của Đại Tùy Cầu Bồ Tát:**

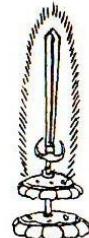
Ba Tôn này đều có tên gọi là Liên Hoa Bộ Sứ Giả (Padma-cetī) ở trước mặt, phía bên phải Đại Tùy Cầu Bồ Tát.



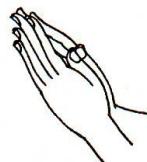
Tôn Hình: Ba Tôn này đều hiện thân màu thịt, quỳ gối, vị chính giữa có tay trái cầm hoa, tay phải cầm cây kiếm. Hai vị còn lại ở hai bên trái phải đều chắp tay để trước ngực.

Chữ chủng tử là: DHÌ (ဓិ)

Tam Muội Gia Hình là: cây kiếm trên hoa sen



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chưởng



Chân Ngôn là:

នមេ សម្ងាត់ បុដ្ឋាលារ សី នំ ស៊ុ អណ្ឌ

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### **15\_ Tát Đỏa Bà Đại Cát Tường Bồ Tát (Stupa-mahà-‘srì):**

Lại xưng là Tốt Đổ Ba Đại Cát Tường Bồ Tát. Là một trong 7 vị Bạch Cát Tường. Lại xưng là Tháp Đại Cát Tường Bồ Tát, Đới Tháp Đức Bồ Tát, Đới Tháp Cát Tường Bồ Tát.

Hoặc nói Tôn này là Di Lặc Bồ Tát, biểu thị cho Bồ Tát nối tiếp địa vị Như Lai Phật

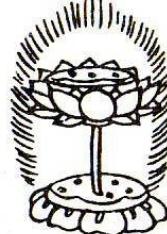


Tôn Hình: Thân màu thịt, hai tay trái phải đều để ngang ngực cầm hoa sen, ngồi yên trên hoa sen đỏ

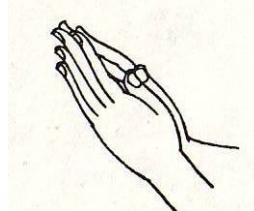
Mật Hiệu là: **Trì Lạc Kim Cương**, hoặc **Lợi Ích Kim Cương**

Chữ chủng tử là :SA (ສ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen hé nở



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ॐ अ॒र्या स्तुपा महा॑ स्री॒ स्वाहा॑

OM ÀRYA-STÙPA-MAHÀ-‘SRÌ SVÀHÀ

## 16\_ Gia Du Đà La Bồ Tát (Ya'sodhara):

Lại xưng là Gia Du Đà La, Gia Duy Đàn. Dịch ý là Hoa Sắc, Tác Trì Dự , Trì Xứng.

Lại xưng là La Hầu La Mẫu (Ràhula-màtṛ) là người nữ cầm cây gậy (Daṇḍa-pāṇī) thuộc giòng họ Thích ('Sàkya) tại thành Ca Tỳ La ở Trung Ấn Độ, vợ chính của Thái Tử Tất Đạt Đa (Siddhàrtha), mẹ đẻ của La Hầu La (Ràhula)

Một Thuyết nói là con gái của Đại Thần Ma Ha Ná Ma (Mahà-nàma) thuộc giòng họ Thích của Tộc Bà Tư Tra (Va'siṣṭhà)

Hoặc nói nguyên là con gái của vua **Thiện Giác** (Suprabuddha) của thành Thiên Tý (Devadaha), em gái của **Đề Bà**, tướng tốt đoan nghiêm, thù diệu bậc nhất, đủ các đức mạo.

Năm năm sau khi Đức Thích Tôn thành Đạo, Gia Du Đà La cùng với di mẫu của Đức Thích Tôn là **Ma Ha Ba Xà Ba Đề** (Mahà-prajapati) và 500 cô gái thuộc tộc Thích Ca.... xuống tóc nhuộm áo, thọ nhận Cụ Túc Giới làm Tỳ Khu Ni.

Tôn này là vị Minh Phi có thể lực lớn, chủ trì việc an lập hạt giống Bồ Đề của tất cả chúng sinh. Các loại Công Đức đều hàm tàng trong vị Minh Phi này mà sinh ra



Tôn Hình: Thân màu vàng chói, hiện tượng Thiên Nữ, đầu đội mao kim tuyến, tay phải kết Dữ Nguyện Án, tay trái cầm cành cây

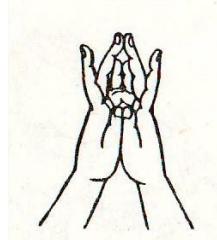
Mật Hiệu là: **Thị Hiện Kim Cương**

Chữ chủng tử là: YA (ယ)

Tam Muội Gia Hình là: Dương Liễu hoặc cành cây



Tướng Án là: Nội Ngũ Cổ Án



Chân Ngôn là:

နမ: စမန ရနမဏ အုအနတ ရအု မန  
NAMAH SAMANTA BUDDHANAM \_ YAM - YA'SODHARAYA -

SVÀHÀ

### 17\_ Sứ Giả của Gia Du Đà La (Dutù):

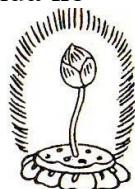
Dutù còn được gọi là Liên Hoa Bộ Sứ Giả có vị trí ở trước mặt Gia Du Đà La.



Tôn Hình: Thân màu thịt, ngồi Bán Già, dựng đứng gối trái, tay phải nắm quyền để trên đùi bên phải, tay phải cầm hoa sen chưa nở.

Chữ chủng tử là : DHÌ (ဓិ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen chưa nở



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

នមេ សម្រាង ឈុំចំណុះ សី នៃ ទុំ អន្តោ

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNAM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### 18\_ Như Ý Luân Quán Âm (Cintà-maṇi-cakra):

Cintàmaṇi-cakra, dịch âm là Chấn Đa Ma Nê.

Trong Tôn Danh ấy: **Cintà** có nghĩa là suy tư, ước vọng, nguyện vọng. **Maṇi** có nghĩa là viên ngọc báu. **Cakra** có thể dịch là Viên (tròn tria) hay Luân (bánh xe). Do vậy dịch ý là: Sở Nguyện Bảo Châu Luân, hoặc Như Ý Châu Luân. Nhưng từ xưa đến nay, phần lớn dịch là Như Ý Luân, Như Ý Luân Vương.

Do Bồ Tát này an trụ ở Tam Muội **Như Ý Bảo Châu** có thể như ý sinh ra vô số trân bảo, thường chuyển bánh xe Pháp nhiếp hóa hữu tình, như Nguyện trao cho phú quý, tài sản, Trí Tuệ, Thế Lực, Uy Đức... nên tên gọi được xưng đầy đủ là Như Ý Luân Quán Thế Âm Bồ Tát. Lại xưng là Như Ý Luân Bồ Tát, Như Ý Luân Vương Bồ Tát.

Như Ý Luân Quán Âm có một tay cầm viên ngọc Như Ý tượng trưng cho sự hay sinh ra hai loại tài bảo của Thế Gian với báu Thật Tưởng của Xuất Thế Gian, hay khiến cho chúng sinh đầy đủ **Phước Đức**. Một tay cầm bánh xe vàng (kim luân) tượng trưng cho sự chuyển động tất cả Pháp Thật Tưởng, hay khiến cho chúng sinh đầy đủ **Trí Đức**.

Tôn này thường dạo chơi trong sáu nẻo, dùng phương tiện Đại Bi giải trừ các khổ não cho chúng sinh.



Tôn Hình: Thân màu vàng, trên đầu kết báu quanh đỉnh tóc biếu thị sự trang nghiêm, trong māo có Đức Phật A Di Đà trụ tướng thuyết pháp. Thân ngồi Bán Già trên hoa sen đỏ, một mặt 6 cánh tay. *Bên phải*: tay thứ nhất nâng mặt làm dạng suy tư biểu thị cho sự mẫn niêm chúng hữu tình, tay thứ hai cầm báu Như ý biểu thị cho sự làm mãn túc ước nguyện của tất cả chúng sinh, tay thứ ba cầm Tràng hạt biểu thị cho sự cứu khổ chúng sinh. *Bên trái*: Tay thứ nhất duỗi thẳng xuống ấn núi Quang Minh biểu thị cho sự khiến chúng sinh chẳng dao động Tín hạnh, tay thứ hai cầm hoa sen biểu thị cho sự hay trừ các phi pháp, tay thứ ba cầm bánh xe biểu thị cho sự chuyển pháp Vô Thượng.

Mật Hiệu là: **Trì Bảo Kim Cương**, hoặc **Dữ Nguyện Kim Cương**

Chữ chủng tử là: Hṛīḥ (ह्रीः)

Tam Muội Gia Hình là: viên ngọc báu Như Ý



Tướng Ấn là: **Như Ý Luân Căn Bản Ấn**. Hai tay tác Hư Tâm Hợp Chưởng, cong hai ngón cái như hình báu, hai ngón giữa cũng co như dạng cánh sen, các ngón còn lại đều hợp đầu ngón như cây phuơng.



Đến đây, trên cây phuơng có hoa sen, trên hoa sen có viên ngọc báu.Lại do ngón giữa là lửa, Hỏa Đại là màu đỏ cho nên dùng đây là **Bảo Bồ Tát** của Liên Hoa Bộ. Vì thế dùng hình này biểu thị cho Bản Tôn Như Ý Luân.

Ngoài ra Như Ý Luân để trên cây phuơng ắt biểu thị cho Đức **Tự Chứng Hóa Tha**

Chân Ngôn:

ॐ ପଦ୍ମ ଚିତାମନୀ ଜଵଳ ହୁମ  
OM PADMA CINTAMANI JVALA HUM

### 19\_ Sứ Giả của Như Ý Luân (Ratna-pùja):

Tôn này tên là Bảo Cúng Dường (Ratna-pùja) là Thị Giả ở trước mặt Như Ý Luân Bồ Tát

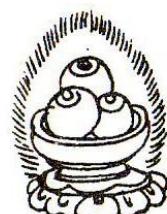


Tôn Hình: Thân màu thịt, quỳ gối trên đài sen, hai tay bưng cái mâm Kim Cương chứa đầy ngọc báu

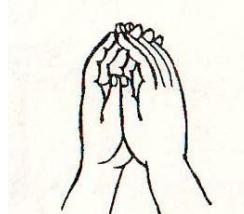
Mật Hiệu là: **Cúng Dường Kim Cương**

Chữ chủng tử là: RA (ର) hay MA (ମ)

Tam Muội Gia Hình là: ngọc báu trên cái mâm Kim Cương



Tướng Ẩn là: Phổ Cúng Dường Ẩn



Chân Ngôn là:

ॐ ଶମ୍ଭୁ ପୁରୁ ମଣି ପଦ୍ମ ଦକ୍ଷ ଗଣେଶ ବ୍ରାହ୍ମିଣ ସମବ ସମର  
HUM

OM AMOGHA PUJA MANI PADMA VAJRE TATHAGATA VILOKITE SAMANTA PRASARA HUM

**20\_ Đại Cát Tường Đại Minh Bồ Tát** (Mahà-‘srì- mahà-vidya):  
Đại Cát Tường (Mahà-‘srì) biếu thị cho sự chẳng nhiễm sinh tử, là Tam Muội  
**Thanh Tịnh Vô Cấu Liên Hoa**

Đại Minh (Mahà-vidya) có nghĩa là **chiếu ứng độ cơ** không có bờ mé  
Lại xưng là Đại Cát Tường Quán Tự Tại Bồ Tát, Đại Cát Tường

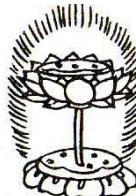


Tôn Hình: Thân màu thịt, ngồi trên hoa sen đỏ, tay trái cầm hoa sen hé nở để bên cạnh eo, tay phải co khuỷu tay, dựng đứng lòng bàn tay hướng ra ngoài, co 4 ngón tay lại, dựng thẳng ngón cái vịn cạnh ngón trỏ.

Mật Hiệu là: **Linh Thụy Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA ()

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen hé nở



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

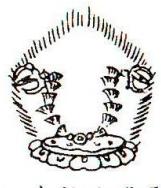
ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧନାମ: କ୍ଷାହ ରା ଯାମ କାମ  
NAMAH SAMANTA BUDDHÀNĀM - KṢAH DAH RA YAM KAM

**21\_ Sứ Giả của Đại Cát Tường Đại Minh** (Màlà-pùja)

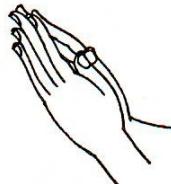
Vị Sứ Giả này tên là **Man Cúng Dường** (Màlà-pùja) có vị trí ở cạnh bên trái  
của Đại Cát Tường Đại Minh Bồ Tát



Tôn Hình: Hai tay cầm vòng hoa, khoác Thiên Y, ngồi yên trên đài sen  
 Mật Hiệu là: **Đại Luân Kim Cương**  
 Chữ chủng tử là: MA (ማ) hay SAM (ሱ)  
 Tam Muội Gia Hình là: vòng hoa



Tưởng Ăn là Liên Hoa Hợp Chuồng để trước đầu



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ଏକଶ୍ଵରମନ ମାତ୍ରାଦୁର୍ଗା ମନ୍ଦିର

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNAM - MAHÀ MAITRIYA  
 ABHYUDGATE SVÀHÀ

## 22\_ Đại Cát Tường Minh Bồ Tát ('Srì-mahà-vidya):

Lại xưng là Cát Tường Quán Tự Tại Bồ Tát, Cát Tường Bồ Tát, Cát Tường.

Tôn này biểu thị cho sự chẳng nhiễm sinh tử, trong sạch không dơ, tức dùng Pháp Môn **trong sạch không nhiễm dính** phá trừ sự ưu ám của chúng sinh.

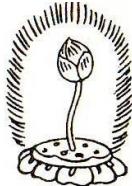


Tôn Hình: Thân màu thịt, ngồi trên hoa sen đỏ, tay trái cầm hoa sen chưa hé nở, tay phải dựng lòng bàn tay hướng ra ngoài, co ngón vô danh và ngón út, dựng thẳng ba ngón còn lại

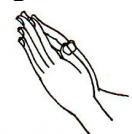
Mật Hiệu là: **Thường Khanh Kim Cương**

Chữ chủng tử là SA (ສ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen chưa hé nở



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ଓ ମନ୍ଦିର ଶ୍ରୀ ମନ୍ତ୍ର

OM MAHÀ-‘SRÌ VIDYE SVÀHÀ

### **23\_ Sứ Giả của Đại Cát Tường Minh Bồ Tát (Padma-kula-cetì)**

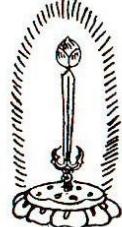
Tôn này là Liên Hoa Bộ Sứ Giả (Padma-kula-cetì) có vị trí ở bên cạnh thân của Đại Cát Tường Minh Bồ Tát



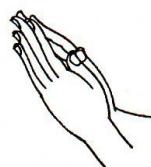
Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái cầm cây kiếm, tay phải cầm hoa sen, phân biệt tượng trưng cho Trí Tuệ và Từ Bi, thân khoác Thiên Y, ngồi trên đài sen

Chữ chủng tử là: DHÌ (දි) hay HAM (හං)

Tam Muội Gia Hình là: cây kiếm dựng đứng trên hoa sen, trên mũi kiếm có hoa sen



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

නම: සමත රුද්ධනාම ස්රී දි ඩ් ස්බංධ

NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVĀHĀ

#### 24\_ Tịch Lưu Minh Bồ Tát ('Sivavaha-vidya):

Tôn này là thân phẫn nộ (krodha-kāya) của Liên Hoa Bộ. Quan hệ với Tôn của Định Môn, chọn lấy sự vắng lặng làm nghĩa lưu giữ của Tâm nên xưng là Tịch Lưu Minh

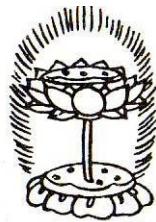


Tôn Hình: Thân màu thịt, đeo mao Kim Tuyến, tay trái duỗi ngón trỏ, co 4 ngón còn lại để trước ngực. Tay phải hướng lòng bàn tay ra ngoài giơ cao lên, khoác Thiên Y, ngồi trên hoa sen đỏ.

Mật Hiệu là: Định Quang Kim Cương

Chữ chủng tử là: SA (සා)

Tam Muội Gia Hình là: hoa sen hé nở



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chưởng



Chân Ngôn là:

ॐ सिवावहा विद्ये स्वाहा  
OM 'SIVÀVAHA-VIDYE SVÀHÀ

### **25\_ Bị Diệp Y Quán Âm** (Palà'sambarì):

Palà'sambarì còn được ghi nhận tên Phạn là Parṇa'savari, dịch ý là mặc áo lá (bị diệp y). Lại xưng là Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát, Diệp Y Bồ Tát, Diệp Y Quán Âm, là một trong các ứng hóa thân của Quán Âm. Do thân này ở trong lá sen nên xưng là Bị Diệp Y.

Tôn này chuyên trừ các loại bệnh tật, cầu trường thọ, đảo bệnh, an trấn phòng ốc



Tôn Hình: Thân màu thịt, tay trái cầm sợi dây, tay phải cầm cây gậy, co dương đầu gối trái, ngồi trên hoa sen đỏ.

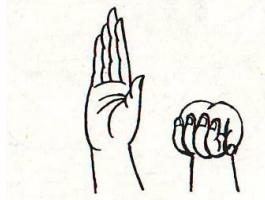
Mật Hiệu là: **Dị Hạnh Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (𢙎)

Tam Muội Gia Hình là: cây gậy trên có hoa sen chưa nở



Thủ Án là: Tay phải tác Dữ Nguyên Án, tay trái cầm sợi dây



Chân Ngôn là:

ॐ पालसंबारी हुम् फत्  
OM PALÀ'SAMBARÌ HÙM PHAT  
hay ॐ पर्नसवारी हुम् फत्  
OM PARNA'SAVARI HÙM PHAT

## 26\_ Bạch Thân Quán Tự Tại Bồ Tát ('Sveta-bhagavati):

Lại xưng là Thấp Phệ Da Bồ Tát, Bạch Thân Bồ Tát, Ma Ha Thấp Phệ Da Bồ Tát, Thấp Phệ Da Bạch Thân Bồ Tát, Bạch Thân Quán Âm, Bạch Tôn Giả.

**Bạch** ('Sveta:màu trắng) biểu thị cho Đại Bi thanh tịnh. **Thân** (Amge: trong các chi phần của thân) biểu thị cho Đức tụ tập. **Bạch Thân** ('Svetamge) biểu thị cho ý tụ tập Đại Bi thanh tịnh

Tôn này biểu thị cho sự tụ tập Đại Bi trắng tinh



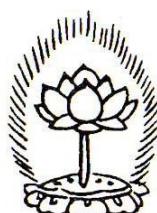
Tôn Hình: Thân màu vàng trắng, tay trái cầm hoa sen, tay phải duỗi năm ngón úp lại hướng về vai và co khuỷu tay để trên đầu gối phải, gối phải hơi dựng xéo, ngồi trên hoa sen đỏ

Tay trái cầm hoa sen biểu thị cho Đức thanh tịnh xưa nay, dùng sự tu hành thành tựu Đức ấy mà hiến Phật Trí. Tay phải chống khuỷu tay trên đầu gối phải, úp bàn tay hướng che vai biểu thị cho sự phổ hóa chúng sinh.

Mật Hiệu là: **Phổ Hóa Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (娑)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen mở khép



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ॐ ମହାପଦ୍ମେ ଶେତାଂଗେ ହୁରୁ ହୁରୁ ସ୍ଵାହା  
OM MAHÀ-PADME 'SVETAMGE HURU HURU SVÀHÀ

### 27\_ Phong Tài Bồ Tát (Bhogavatì):

Phong Tài Bồ Tát (Bhogavatì), dịch ý là: Phước Đức, Tôn Quý. Lại xưng là Tư Tài Chủ Bồ Tát.

Do Phước Đức, Trí Tuệ, Tư Tài của Tôn này rất dư dả, hay tự tại ban cho người mong cầu cho nên xưng là Phong Tài Bồ Tát.

Tôn này biểu thị cho hai Môn **Phước, Trí**



Tôn Hình: Thân màu thịt trắng, tay trái cầm hai hoa sen trong có một hoa sen đã nở và một hoa chưa nở, tay phải co khuỷu tay để ngang vai, ngửa lòng bàn tay co ngón vô danh và ngón út, ngồi Kiết Già trên hoa sen đỏ

Mật Hiệu là: **Như Ý Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (ସା)

Tam muội Gia Hình là: Hai hoa sen với một hoa đã nở, một hoa chưa nở



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ॐ ଅର୍ଯ୍ୟା ଧରାରି ସ୍ଵାହା  
OM ÀRYA-DHARĀRI SVÀHÀ  
Hay: ॐ ଅର୍ଯ୍ୟ ନାମଗ୍ରା ସ୍ଵାହା

OM ÀRYA-BHOGAVATÌ SVÀHÀ

**28\_ Sứ Giả của Phong Tài Bồ Tát** (Padma-kula-cetì):  
Tôn này là Liên Hoa Bộ Sứ Giả



Tôn Hình: Thân màu thịt, hai tay bưng cái mâm vàng chứa đầy hoa sen

Chữ chủng tử là: DHÌ (ධ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen trên cái mâm vàng



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ଶିଖ ଶର୍ମ  
NAMAH SAMANTA BUDDHÀNAM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

**29\_ Bất Không Quyết Sách Quán Âm** (Amogha-pà’sa):

Lại xưng là Bất Không Quyết Sách Quán Tự Tại, Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát, Bất Không Quang Đại Minh Vương Quán Thế Âm Bồ Tát, Bất Không Tất Địa Vương Quán Thế Âm Bồ Tát. Là một trong 6 vị Quán Âm

**Bất Không** (Amogha) là một tên gọi của Bất Không Quyết Sách Quán Âm, ý nghĩa là chỉ Tâm Nguyệt chẳng Không.

**Quyết Sách** (Pà’sa) nguyên là chỉ ở Ấn Độ Cổ Đại, trong lúc chiến tranh hoặc săn bắn dùng dây thừng để bắt Người và Ngựa.

Dùng **Bất Không Quyết Sách** làm tên gọi, ý nghĩa là tượng trưng cho Quán Thế Âm Bồ Tát dùng sợi dây của Từ Bi, cứu độ hóa chúng sinh, Tâm

Nguyễn ấy chẳng nhiễm dính sự trống rỗng (bất nhiễm không), nên cũng dùng sợi dây làm Tam Muội Gia Hình

Tôn này biểu thị cho ý nghĩa **Nhiếp Phục chúng sinh**, thể hiện Từ Bi rộng lớn của Thệ Nguyễn thâm sâu.

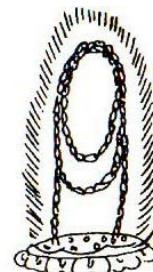


Tôn Hình: Thân màu thịt trắng , 3 mặt 4 cánh tay, mỗi mặt có 3 mắt . Mặt chính diện màu thịt, mặt bên phải màu xanh, mặt bên trái màu đen . Ba mặt biểu thị cho 3 Đức . *Bên trái* : Tay thứ nhất cầm hoa sen, tay thứ hai cầm sợi dây.*Bên phải* : tay thứ nhất cầm tràng hạt, tay thứ hai cầm bình Quân Trì.

Mật Hiệu là: **Đẳng Dẫn Kim Cương**

Chữ chủng tử là :MO (ሞ)

Tam Muội Gia Hình là: Sợi dây



Tướng Án là: **Bất Không Quyến Sách Án**. Hai tay tác Liên Hoa Hợp Chuồng. Hai ngón trỏ, ngón cái cài chéo nhau bên ngoài, duỗi ngón cái phải đến khoảng giữa ngón cái trái và ngón trỏ trái (hở khẩu). Lại có tên là **Liên Hoa Quyến Sách Án**



Liên Hoa Hợp Chuồng biểu thị cho gốc của Liên Hoa Bộ, là Tự Tính vốn có của hoa sen mà ngón cái ngón trỏ bốn ngón cài chéo nhau bên ngoài ắt tác quán

hoa sen ở đầu sợi dây (Sách đoan liên hoa quán). Sợi dây biểu thị cho Bản Thể đem bốn loại dây như ngư dân ở Thế Gian câu cá để tế độ chúng sinh cực ác.

Chân Ngôn:

ॐ अमोग्विजय हूम् फत्  
OM AMOGHA VIJAYA HÙM PHAT

Hay ॐ अमोग्विजय पद्म क्रोधाक्षय एकर्षय मन पुष्पति धम ए  
मणि कर्त्तव्य एव प्रवर्त्तय वशकुर्व ममाद्य छुङ्गं

OM AMOGHA-PADMA-PÀ'SA-KRODHA AKARŞAYA PRAVE'SAYA  
MAHÀ-PA'SUPATI-YAMA-VARUÑA- KUVERA-BRAHMA-VE'SA-DHARA  
PAdMA-KULA-SAMAYAM HUM HUM

### 30\_ Sứ Giả của Bất Không Quyến Sách Bồ Tát (Dùti):

Tôn này tên Dùti, là Liên Hoa Bộ Sứ Giả



Tôn Hình: Thân màu thịt, quỳ gối trên đài sen, hay tay bưng cái mâm Kim Cương, bên trong chứa đầy hoa tươi.

Chữ chủng tử là: DHA (ඔ) hay DHÌ (දෑ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa tươi đầy trên cái mâm Kim Cương



Tướng Ăn là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

नमः समांत बुद्धानाम् श्री दी श्री ब्राम् स्वाहा  
NAMAH SAMANTA BUDDHÀNAM \_ DHÌ 'SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### **31\_ Thủy Cát Tường Bồ Tát (Udaka-‘srì):**

Lại xưng là Đại Thủy Cát Tường Bồ Tát.

Tôn này được xem là quyến thuộc của Đa La Bồ Tát, dùng nước Trí (Trí Thủy) của Đại Nhật Như Lai rưới rót chúng sinh.



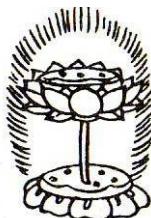
Tôn Hình: Tôn hình màu vàng lợt , tay trái dựng đứng bàn tay, co 3 ngón : cái, trỏ, giữa lại, cầm hoa sen mới nở biếu thị cho phuơng tiện Đại Bi hay làm cho muôn điều lành tốt đẹp thêm lên . Tay phải duỗi các ngón xuống dưới thành Ấn Dữ Nguyện biếu thị cho sự làm thỏa mãn các nguyện của chúng sinh. Ngồi trên hoa sen đỏ

Mật Hiệu là: **Nhuận Sinh Kim Cương**

Tam Muội Gia Hình là: **Công Dụng Kim Cương**

Chữ chủng tử là :SA (ສ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ଓ ଅର୍ଯ୍ୟ ଉଦାକ ଶି ଶନ

OM ÀRYA-UDAKA'SRÌ SVÀHÀ

### **32\_ Sứ Giả của Thủy Cát Tường Bồ Tát (Dhùpa-pùja)**

Tôn này là **Thiêu Hương Cúng Dường Sứ Giả** (Dhùpa-pùja) là vị Bồ Tát dâng hương cúng dường và là Sứ Giả của Thủy Cát Tường Bồ Tát.



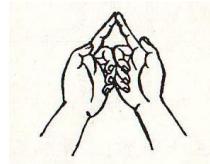
Tôn Hình: Thân màu thịt, khoác Thiên Y, tay cầm lò hương, ngồi Kiết Già trên đài sen

Chữ chủng tử là: DHU (धु) hay DHA (ध) hay MA (म)

Tam Muội Gia Hình là: Lò hương



Tướng Ăn là: Hai tay co ngón út, ngón vô danh, ngón giữa sau cho lưng ngón hợp nhau. Dựng thẳng hai ngón trỏ cùng chạm đầu ngón, hai ngón cái đè bên cạnh hai ngón trỏ.



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବ୍ରଦନ୍ତ ଧର୍ମଧାତୁ ଅନୁଗତ

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM\_ DHARMADHÀTU ANUGATE\_  
SVÀHÀ

### 33\_ Sứ Giả của Thủy Cát Tường Bồ Tát (Gandha-pùja)

Tôn này là **Đồ Hương Cúng Dường Sứ Giả** (Gandha-pùja), là Sứ Giả của Thủy Cát Tường Bồ Tát.



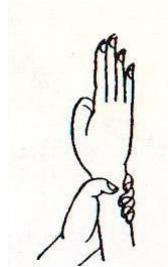
Tôn Hình: Thân màu thịt, chắp hai tay lại để ngang ngực, cầm hoa sen chưa hé nở

Chữ chủng tử là: GA (ग)

Tam Muội Gia Hình là: Vật khí chứa hương xoa bôi



Tướng Ăn là: Đồ Hương Ăn



Chân Ngôn là:

नमः समां एवं असुद्धा गन्धा

NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM\_ VI'SUDDHA GANDHA  
UDBHAVE\_ SVĀHĀ

**34\_ Đại Cát Tường Biến Bồ Tát** (Lakṣma-mahā-vidya):

Lại xưng là Đại Cát Biến Bồ Tát. Tôn này trụ ở Tam Muội **Như Huyễn**, biểu thị cho Đức của Phổ Môn Thị Hiện



Tôn Hình: Thân màu thịt, ngồi trên hoa sen đỏ, tay trái dựng thẳng lưng bàn tay, úp xuống làm dạng Quyền, cầm hoa sen chưa hé nở. Tay phải ngửa lòng bàn tay, hơi co ngón cái, để trước ngực.

Mật Hiệu là: **Công Dụng Kim Cương**

Chữ chủng tử là : SA (ສ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen mở khép



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ଓঁ লক্ষ্ম মহা বিদ্যা স্বাহা

OM LAKSHMA MAHÀ-VIDYA SVÀHÀ

### 35\_ Sứ Giả của Đại Cát Tường Biển Bồ Tát (Dùtì)

Tôn này tên là Dùtì, là Sứ Giả của Đại Cát Tường Biển Bồ Tát và là Liên Hoa Bồ Sứ Giả.



Tôn Hình: Thân màu thịt, quỳ gối trên đài sen , chắp hai tay lại  
 Chữ chủng tử là: DHÌ (ධ)  
 Tam Muội Gia Hình là: Hợp Chuồng Thủ



Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ଶିଖ ଶ୍ରୀ ହମ ବ୍ରାମ  
 NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### 36\_ Sứ Giả của Đại Cát Tường Biển Bồ Tát (Dùtì)

Tôn này tên là Dùtì, là Sứ Giả của Đại Cát Tường Biển Bồ Tát và là Liên Hoa Bồ Sứ Giả.



Tôn Hình: Thân màu thịt, dựng đứng gối trái, co gối phải, quỳ trên đài sen, hai tay bưng cái mâm Kim Cương, bên trong chứa đầy hoa sen hé nở.

Chữ chủng tử là: DHÌ (ධ)

Tướng Án là: Liên Hoa Hợp Chuồng



Chân Ngôn là:

ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ଶିଖ ଶ୍ରୀ ହମ ବ୍ରାମ  
 NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_ DHÌ ‘SRÌ HAM BRAM \_ SVÀHÀ

### 37\_ Bạch Xứ Tôn Bồ Tát (Pàñçara-vàsinì):

Bạch Xứ Tôn Bồ Tát tức Bạch Y Quán Âm (Pàñçara-vàsinì). Dịch ý là Bạch Trú Xứ.

Tôn này trú ở tâm Bồ Đề trăng tịnh nên xưng là Đại Bạch Y Quán Âm, Bạch Xứ Tôn Bồ Tát, Bạch xứ Quán Âm, Bạch Y Quán Tự Tại Mẫu. Tôn này biểu thị cho **BỘ MÃU** của Liên Hoa Bộ (Padma Kulàya) hay sinh ra các Tôn thuộc Liên Hoa Bộ.



Tôn Hình: Thân màu vàng trăng, khoác áo trăng có một mặt hai tay. Tay phải duỗi các ngón ngửa ra hướng xuống dưới thành **Ấn Dữ Nguyện** ( Varada Mudra ), tay trái co lại cầm cành hoa sen trắng. Ngồi Kiết Già trên hoa sen đỏ

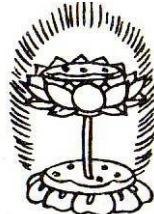
Ngoài ra còn có tượng 3 mặt 6 tay, phần nhiều là tượng nuôi con nít nên là đối tượng của những người cầu con. Do đó Tôn này còn có tên là **Tống Tử Quan Âm**



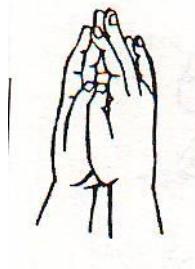
Mật HIệu là: Ly Cấu Kim Cương, Phổ Hóa Kim Cương

Chữ chủng tử là PA (ພ) hay PAM (ພ)

Tam Muội Gia Hình là: Hoa sen hé nở



Tướng Án là: **Bạch Xứ Tôn Án**. Hai tay tác Hư Tâm Hợp Chưởng, co hai ngón vô danh vào trong lòng bàn tay, kèm hai ngón cái chạm hai ngón vô danh biểu thị cho Tôn này là Bộ Mẫu của Liên Hoa Bộ, hay sinh các Tôn trong Liên Hoa Bộ



ନମ: ସମତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ତଥା ସନ୍ଦାସ ପଶ ମଳିନୀ ସନ  
NAMAH SAMANTA BUDDHĀNĀM \_TATHĀGATA VIṢAYA  
SAMBHAVE PADMA-MĀLINI SVĀHĀ

Do Quán Âm Viên diễn tả Đức Đại Bi của Như Lai, khéo vận dụng phuơng tiện giáo hóa hàng Hạ Căn, nên Viên này biểu thị cho **Thiện Tuệ Địa** (Sàdhu Matū-bhūmi). Bồ Tát Cửu Địa tu tập viên mãn Lực Ba Ba Mật (Bala-pāramitā), đạt được 10 Thần Lực và giảng Pháp khắp nơi đồng thời phán xét những người đáng cứu độ với những người không được cứu độ, tức biểu thị cho diệu dụng của Diệu Quán Sát Trí